

Bản án số: 215/2018/HS-PT
Ngày: 06/11/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Quốc Thành.

*Các Thẩm phán: Bà Hoàng Lan Phương.
Bà Lê Thị Dung.*

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Kim Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Lê Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 185/2018/TLPT-HS ngày 08 tháng 10 năm 2018.

Do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 13/2018/HS-ST ngày 30/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa.

** Bị cáo kháng cáo:*

Lê Văn H; Tên gọi khác: Không - Sinh ngày 08 tháng 10 năm 1980 tại: Xã P, huyện N, tỉnh Thanh Hóa;

Nơi cư trú: Thôn P 2, xã P, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị B; có vợ là Quách Thị H và hai con; tiền án: Không; tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 2006 bị TAND huyện Nông Cống xử phạt 7 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản; tháng 5/2007 bị TAND huyện Như Thanh xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp với bản án của TAND huyện Nông Cống năm 2006, bị cáo H phải chấp hành là 19 tháng tù. Bị cáo kháng cáo, tháng 07/2007 Tòa phúc thẩm TAND tỉnh Thanh Hóa y án sơ thẩm, theo đó bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án hình sự sơ thẩm là 19 tháng tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/5/2018, đến ngày 24/5/2018 thay đổi biện pháp tạm giữ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không chịu lao động nên Lê Văn H, sinh năm 1980 ở thôn Phú Phụng 2, Xã Phú Nhuận, huyện Như Thanh đã nảy sinh ý định bán các số lô, số đề cho các con bạc nhằm thu lợi bất chính từ tiền bán lô, đề. Đến 17 giờ ngày 21/05/2018 H đang ở nhà thì có đối tượng Nguyễn Hữu Kg và Nguyễn Văn Kh đến gặp, H đề hỏi mua các số lô, số đề và H đồng ý bán, H nói với Kg và Kh là muốn đánh (mua) con số lô, số đề nào thì ghi các con số đó vào mẫu giấy mà H đã cắt sẵn (các lô, các đề) và đang để trên bàn. Trước khi bán các số lô, số đề H thỏa thuận với Kg và Kh như sau: Mua 01 điểm lô với số tiền là: 23.000 đồng; nếu trúng, con bạc được H trả 80.000 đồng (tám mươi nghìn đồng); nếu trúng số đề đã mua, con bạc được H trả gấp 70 lần số tiền đã mua. Nếu người mua không trúng số lô, số đề thì H được hưởng toàn bộ số tiền mà người mua đã bỏ ra. Kết quả lô, đề được tính theo kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng vào 18 giờ 30 phút cùng ngày với ngày các con bạc mua bán lô, đề. Nếu người mua số đề trùng với hai chữ số cuối của giải đặc biệt thì trúng đề; nếu người mua lô có số lô trùng với hai số cuối của tất cả các giải của xổ số miền Bắc ngày hôm đó thì người mua trúng lô.

Sau khi thống nhất, Kg mua các số lô, số đề là: Con số lô 72 bằng 100 điểm, số lô 27 bằng 50 điểm, 02 số đề là 91 và 19 mỗi số bằng 100.000 đồng. H tính số tiền Kg mua các số lô, số đề trên hết 3.650.000 đồng (Ba triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng), Kg đã đưa đủ tiền cho H. Nhận tiền từ Kg xong, H đề xuống bàn và quay sang tính tiền với Kh. Kh mua số lô 96 bằng 50 điểm, số lô 87 bằng 10 điểm và 02 số đề 58, 85 mỗi số bằng 100.000 đồng. H tính số tiền Kh mua các số lô, số đề trên hết 1.580.000đ (Một triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng). Kh đã đưa đủ tiền cho H.

Khi H đang kiểm đếm lại số tiền vừa bán các số lô, số đề trên thì bị tổ công tác Công an huyện Như Thanh ập vào lập biên bản phạm pháp quả tang và thu giữ số tiền 5.230.000 đồng (Năm triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng); 02 (hai) mẫu giấy là các lô, đề; 01 (một) điện thoại di động; Khám xét khẩn cấp nơi ở của H cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Như Thanh không phát hiện và thu giữ gì thêm.

Tại cơ quan Điều tra, Lê Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề cho các con bạc.

Đối với Nguyễn Hữu Kg đã bỏ ra số tiền 3.650.000 đồng và Nguyễn Văn Kh đã bỏ ra số tiền 1.580.000 đồng để đánh bạc với H; trong quá trình điều tra xác định Kg và Kh chưa có tiền án, tiền sự, nên không cấu thành tội phạm đánh bạc.

Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2018/HS-ST ngày 30/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa đã tuyên bị cáo Lê Văn H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Lê Văn H 09 (chín) tháng tù, được trừ 04 ngày tạm giữ, thời hạn tù bị cáo còn phải chấp hành là 08 tháng 26 ngày tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, nghĩa vụ thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 04 tháng 9 năm 2018 bị cáo Lê Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo đồng thời bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của bản án sơ thẩm đã tuyên.

Cũng tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Thanh Hóa sau khi phân tích tính chất vụ án, nhân thân, hành vi phạm tội của bị cáo cũng như tình tiết mới được bổ sung tại phiên tòa đã đề nghị HĐXX xét xử (HĐXX) áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) chấp nhận kháng cáo của bị cáo H và đề nghị HĐXX chuyển hình phạt án treo cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ khách quan toàn diện các tài liệu, chứng cứ, lời trình bày của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] *Xét về tính hợp pháp của đơn kháng cáo*: Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại Điều 333 BLTTHS, nên đơn kháng cáo của bị cáo được coi là hợp pháp. Do vậy, HĐXX cấp phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo để xem xét nội dung kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] *Về hành vi phạm tội*: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 21/05/2018, Lê Văn H có bán hai số lô và hai số đề cho Nguyễn Hữu Kg với tổng số tiền 3.650.000 đồng; bán hai số lô và hai số đề cho Nguyễn Văn Kh với tổng số tiền 1.580.000 đồng. Tổng số tiền H bán số lô, số đề cho Kg và Kh là 5.230.000 đồng. Hành vi bán số lô, số đề của bị cáo nhằm mục đích được thua bằng tiền nên bị coi là hành vi đánh bạc trái phép. Tổng số tiền bị cáo tham gia đánh bạc là 5.230.000 đồng. Như vậy, hành vi của Lê Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Bản thân bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có sức khỏe nhưng không chịu lao động mà bất chấp các quy định của pháp luật, đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép nhằm thu lợi bất chính. Mặc dù số tiền không lớn (5.230.000đ) nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng tại địa phương, gây hậu quả xấu đối với đời sống kinh tế của một số gia đình trên địa bàn. Vì vậy cần xử lý kịp thời để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Lời thừa nhận về hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được kiểm tra tại phiên tòa nên hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn H đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS. Cấp sơ thẩm xác định tội danh và khung hình phạt cho bị cáo như trên là chính xác, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] *Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Lê Văn H:*

Nhận thấy, khi lượng hình cấp sơ thẩm có xem xét, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo Lê Văn H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Các tình tiết giảm nhẹ nói trên cấp sơ thẩm áp dụng là phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tuy nhiên quá trình tại ngoại tại địa phương, bị cáo Lê Văn H đã tích cực tham gia giúp đỡ Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Ngày 25/8/2018 Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa có văn bản xác nhận về việc ghi nhận thành tích của Lê Văn H (Tình tiết này tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo chưa cung cấp). Hơn nữa bị cáo Lê Văn H đã tự nguyện nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm khi bản án sơ thẩm chưa có hiệu lực pháp luật, điều đó thể hiện sự ăn năn hối cải, hối hận với việc làm của mình. Đồng thời bị cáo H có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có hai con đang còn nhỏ, bản thân bị cáo cũng có bệnh tật và là lao động chính trong gia đình. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại tại địa phương Lê Văn H luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân.

HĐXX xét thấy tại cấp phúc thẩm có tình tiết mới, bị cáo H có khả năng tự cải tạo tại địa phương, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây ra nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nên cần căn cứ Điều 65 của BLHS, để xem xét cho bị cáo H được hưởng án treo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của Nhà nước.

Do vậy, kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Lê Văn H là có căn cứ chấp nhận. Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là áp dụng Điều 357 của BLTTHS, chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo H, sửa bản án sơ thẩm là có căn cứ pháp luật.

[4] *Án phí hình sự phúc thẩm:* Bị cáo Lê Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không kháng cáo, không bị kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Lê Văn H. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 13/2018/HS-ST ngày 30/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội “Đánh bạc”;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 50; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Lê Văn H** 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (06/11/2018).

Giao bị cáo Lê Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Phú Nhuận, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự và Cơ quan thi hành án hình sự có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho Cơ quan Thi hành án hình sự nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 62 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước đó và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của BLHS.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (06/11/2018).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an tỉnh Thanh Hóa;
- TAND, VKSND, THADS Như Thanh;
- TAND, VKSND cấp cao HN
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quốc Thành